

Số: 468 /QĐ-UBND

Tuy Phước, ngày 18 tháng 03 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

**V/v phê duyệt Quy hoạch Bảo vệ và phát triển rừng xã Phước An
giai đoạn 2012 - 2020**

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 23/2006/NĐ-CP ngày 03/3/2006 của Chính phủ về thi hành Luật Bảo vệ và Phát triển rừng;

Xét đề nghị của UBND xã Phước An tại Tờ trình số 122/TTr-UBND ngày 25/12/2012 về việc phê duyệt Quy hoạch Bảo vệ phát triển rừng xã Phước An giai đoạn 2012-2020 và ý kiến thẩm định Quy hoạch Bảo vệ và phát triển rừng xã Phước An giai đoạn 2012-2020 của Phòng Nông nghiệp và PTNT tại Báo cáo số 49/BC-PNN ngày 27/02/2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Quy hoạch Bảo vệ và phát triển rừng xã Phước An đến năm 2020 với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên công trình: Quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng xã Phước An giai đoạn 2012-2020.

2. Địa điểm thực hiện: Tiểu khu 319, xã Phước An.

3. Quy mô dự án: Tổng diện tích quy hoạch lâm nghiệp giai đoạn 2012-2020 là 1.095,30 ha.

4. Hiện trạng rừng và sử dụng đất: Đất rừng sản xuất : 1.095,30 ha

a) Đất có rừng trồng : 958,87 ha

b) Đất chưa có rừng : 135,43 ha

5. Nội dung quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng

5.1. Mục tiêu, nhiệm vụ bảo vệ và phát triển rừng

- Về môi trường: Bảo vệ và phát triển trồng rừng theo diện tích hiện có, ổn định độ che phủ của rừng đến năm 2020 trên địa bàn xã, góp phần cải thiện môi trường sinh thái, giảm nhẹ thiên tai, điều hòa nguồn nước.

- *Về Kinh tế*: Hoàn thành việc giao đất lâm nghiệp và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho tổ chức, hộ gia đình và cá nhân, khai thác hợp lý và sử dụng có hiệu quả tiềm năng đất đai hiện có; Tăng giá trị sản lượng, chất lượng rừng trồng góp phần ổn định sản lượng gỗ cho công nghiệp MDF, ván nhân tạo, nguyên liệu bột giấy và các cơ sở chế biến gỗ xây dựng, gia dụng trên địa bàn tỉnh.

Xây dựng đạt tiêu chuẩn FSC (*tiêu chuẩn phát triển rừng theo hướng bền vững*) nhằm nâng cao giá trị kinh tế của rừng.

- *Về xã hội và an ninh quốc phòng*: Hàng năm tạo thêm việc làm, nâng cao thu nhập cho người dân có cuộc sống gắn với nghề rừng, góp phần xóa đói giảm nghèo thúc đẩy phát triển kinh tế, đảm bảo an ninh, quốc phòng trên địa bàn xã.

5.2. Quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng

5.2.1. Bảo vệ rừng:

5.2.2. Phát triển rừng: Khối lượng và tiến độ thực hiện

- Trồng rừng tập trung : 1.205,32 ha
- + Trồng mới : 12,12 ha
- + Trồng lại sau khai thác : 1.193,20 ha

5.2.3. Trồng cây phân tán : 810 ngàn cây

5.2.4. Khai thác gỗ rừng trồng : 107.388 m³

5.2.5. Xây dựng cơ sở hạ tầng:

- Xây dựng đường lâm sinh : 3,36 km
- Xây dựng chòi canh lửa : 01 cái
- Xây dựng đường ranh cản lửa : 205,21 lượt km
- Xây dựng bảng tin tuyên truyền : 03 cái

6. Tổng hợp vốn đầu tư và nguồn vốn đầu tư:

6.1. Vốn đầu tư: 53.532.307.000 đồng

(Năm mươi ba tỷ, năm trăm ba mươi hai triệu, ba trăm lẻ bảy nghìn đồng)

6.2. Nguồn vốn đầu tư

- Vốn ngân sách : 3.350.675.000 đồng
- Vốn chủ rừng : 24.716.448.000 đồng
- Vốn vay tín dụng : 23.642.684.000 đồng
- Vốn tổ chức khác: 1.822.500.000 đồng

7. Giải pháp thực hiện

7.1. Về tổ chức Quản lý

Sau khi hoàn chỉnh Quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng của xã giai đoạn 2012-2020, trên cơ sở đó xây dựng các dự án đầu tư và thành lập Ban Phát triển rừng xã, thôn theo Quyết định số: 147/2007/QĐ-TTg ngày 10/9/2007 và Quyết định số: 66/2011/QĐ-TTg, ngày 09 tháng 12 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ, về việc sửa, đổi bổ sung một số điều của Quyết định số 147/2007/QĐ-TTg ngày 10 tháng 9 năm 2007 về một số chính sách phát triển rừng sản xuất giai đoạn 2007-2015;

7.2. Về tổ chức sản xuất:

7.2.1. Về đất đai: Ủy ban nhân dân xã xây dựng phương án và hoàn thiện hồ sơ, thủ tục trình cấp thẩm quyền quyết định về giao đất lâm nghiệp ổn định lâu dài cho hộ gia đình, cá nhân để họ yên tâm đầu tư sản xuất.

7.2.2. Về bảo vệ rừng:

- Tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền giáo dục nâng cao nhận thức của nhân dân, nhất là dân trong vùng quy hoạch lâm nghiệp về ý thức bảo vệ và phát triển rừng.

- Ủy ban nhân dân xã thực hiện việc quản lý nhà nước về rừng và đất lâm nghiệp theo quy định của pháp luật như: Quản lý phân định ranh giới loại rừng trên bản đồ và thực địa; thống kê, kiểm kê theo dõi diễn biến rừng trong phạm vi địa phương và báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Lực lượng Kiểm lâm địa bàn tham mưu cho chính quyền xã tổ chức hướng dẫn nhân dân thực hiện công tác bảo vệ phát triển rừng đến từng lô, khoảnh; định kỳ tổ chức tập huấn kỹ thuật phòng cháy, chữa cháy rừng cho các chủ rừng.

- Tổ chức, chỉ đạo các thôn xây dựng quy ước, hương ước bảo vệ và phát triển rừng, xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ kỹ thuật phòng cháy, chữa cháy rừng và hướng dẫn xây dựng đường băng cản lửa (băng trắng: rộng 10m): bố trí tại những vùng theo quy hoạch, thường xuyên tu sửa, phát dọn định kỳ hàng năm.

- Xây dựng chòi canh lửa: Vị trí chòi canh theo quy hoạch, để dễ dàng phát hiện các đám khói, hoặc lửa bốc lên, dự đoán được mức độ cháy to hay nhỏ, để huy động kịp thời lực lượng đến dập tắt lửa rừng.

- Các chủ rừng, tự bảo vệ rừng trồng của mình, đồng thời phối hợp chặt chẽ các hộ trồng rừng trong vùng để nâng cao hiệu quả công tác bảo vệ rừng và thực hiện theo quy định của Ủy ban nhân dân xã.

7.2.3. Về phát triển rừng:

* Trồng rừng tập trung:

- Về Giống: Giống cây trồng phải là giống có năng suất cao, có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng và đảm bảo đúng tiêu chuẩn cây con xuất vườn theo quy định.

- Trồng mới và trồng lại rừng sau khai thác cần phải cải tạo lập địa, theo

hướng thâm canh thực hiện đúng quy trình trồng rừng, sử dụng các giống Keo lai, keo lá tràm và Bạch đàn cấy mô giống mới thay thế cho cây bạch đàn chồi giống cũ năng suất thấp, tuân thủ đúng quy trình kỹ thuật đào hố, bón phân, phát chăm sóc, phòng chống sâu bệnh hại và phòng chống cháy rừng đã được Sở Nông nghiệp và PTNT ban hành, theo sự hướng dẫn của cán bộ khuyến lâm địa bàn.

- Do địa hình xã Phước An tương đối dốc, vì vậy nên trồng hỗn giao theo đám; dưới thấp thì trồng Bạch đàn lai, trên cao thì trồng Keo lai.

- Những diện tích của các công ty, doanh nghiệp được cấp phép khai thác đá trên địa bàn xã, phải thực hiện đúng luật bảo vệ rừng và phát triển rừng năm 2004. Sau khi khai thác đá xong, hoàn trả mặt bằng phải trồng lại rừng đúng theo quy định hiện hành, sau đó giao lại cho địa phương quản lý.

* Trồng cây phân tán:

Trồng trên các trục đường liên thôn, liên xã, các cụm khu công nghiệp, ủy ban, trường học, trạm y tế xã ...nhằm góp phần cải thiện môi trường sinh thái trong vùng.

7.2.4. Về xây dựng cơ sở hạ tầng lâm nghiệp:

- Xây dựng đường lâm nghiệp kết hợp làm đường ranh cản lửa: Tổng chiều dài 3,36 km, bố trí như sau:

+ Tuyến 1 khu vực thôn Quy Hội, thuộc Tiểu khu 319 khoảnh 1, xuất phát từ đường vận chuyển của công ty TNHH khai thác đá Bình Sơn vào đến khu rừng trồng thuộc dự án WB3 có chiều dài 670 m.

+ Tuyến 2 thuộc tiểu khu 319 khoảnh 2, xuất phát cuối đoạn đường đất vào đến khu rừng trồng thuộc dự án WB3 có chiều dài 883 m.

+ Tuyến 3 thuộc tiểu khu 319 khoảnh 11 và 12, tiếp nối từ cuối đoạn đường đất vào hồ Hóc Ké đến có chiều dài 1.808 m (Đường vào núi Hát).

- Xây dựng đường ranh cản lửa: Xây dựng đường ranh cản lửa đai trắng ở những vùng có diện tích tập trung tương đối lớn dễ xảy ra cháy rừng; tổng chiều dài đường ranh cản lửa là 205,21 km.

- Xây dựng 1 chòi canh lửa: Bố trí ở khoảnh 11, Tiểu khu 319

- Xây dựng bảng tin tuyên truyền: Xây dựng 03 bảng tin (1bảng tại khoảnh 1 thuộc thôn Quy Hội, 1bảng tại khoảnh 9 thuộc thôn Quy Hội và 1 bảng tại khoảnh 12, Tiểu khu 319 thuộc thôn Quy Hội). Vị trí các bảng tin đặt ở nơi đầu mỗi mà người dân thường qua lại đi vào rừng, nhằm nâng cao nhận thức của người dân về ý thức bảo vệ rừng.

8. Các dự án ưu tiên: Dự án phát triển rừng trồng sản xuất.

9. Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2012-2020.

Điều 2. Căn cứ vào Điều 1 của Quyết định này, Ủy ban nhân dân xã Phước An có trách nhiệm:

1. Công bố công khai Quy hoạch, Kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng theo đúng quy định của pháp luật.

2. Thực hiện các chỉ tiêu bảo vệ và phát triển rừng theo đúng Quy hoạch được duyệt.

3. Tổ chức kiểm tra thường xuyên việc thực hiện Quy hoạch, Kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng thuộc địa bàn quản lý.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Trưởng phòng: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, Thủ trưởng các cơ quan có liên quan và Chủ tịch UBND xã Phước An chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận: *N*

- Như Điều 3;

- Lưu: VT. *VT*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Huỳnh Đức Trị